TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HS-ST
Ngày: 12/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Thành phần Hội đồng xét xử hình sự sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán: Chủ tòa phiên tòa: Lê Thị Liên.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Dũng
Ông Ngô Tiến Thành.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Viết Lãm- Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang: Bà Nguyễn Ngọc Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Trương Văn H** sinh năm: 1984

Nơi cư trú (ĐKHKTT): số X đường 2/4, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn H và bà Bùi Thị U; có vợ là Lê Thị Bích H; và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/12/2015 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Trần Việt C** - sinh năm 1978.

Nơi cư trú (ĐKHKTT): Y Ngô Đức Kế, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn V và bà Nguyễn Thị Mộng Đ; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/01/2016 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Ngọc T

Địa chỉ: Mai Xuân Thưởng, Vĩnh Hải, Nha Trang, Khánh Hòa; Vắng mặt.

2. Bà Lương Thị Ngọc X

Địa chỉ: Tổ 08, Phú Vinh, Vĩnh Thạnh, Nha Trang, Khánh Hòa; Vắng mặt.

3. Bà Phạm Huỳnh Thị N

Địa chỉ: Tổ 13 Phương Mai, Vĩnh Phước, Nha Trang, Khánh Hòa; Vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Hồng V.

Địa chỉ: Trần Xuân Soạn, P. Tân Hưng, quận 7, Tp Hồ Chí Minh; có mặt.

-Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn H.

Địa chỉ: đường 2/4. Vạn Thắng, Nha Trang, Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Ông Ngô Văn Q.

Địa chỉ: Tổ 14, Đường Đệ, Vĩnh Hòa, Nha Trang, Khánh Hòa. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Ngọc H.

Địa chỉ: Hẽm 3, đường Củ Chi, Vĩnh Hải, Nha Trang, Khánh Hòa. Vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Thu H.

Địa chỉ: Nguyễn Duy Hiêu, Vĩnh Hòa, Nha Trang, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 30/12/2015, tại quán Karaoke Mai Phương số 02 đường Củ Chi, Vĩnh Hải, Nha Trang, tổ tuần tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Nha Trang phối hợp cùng công an Phường Vĩnh Hòa kiểm tra hành chính đã phát hiện đối tượng Trần Ngọc T đang tàng trữ trong người 02 bịch nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng có trọng lượng 0,0522 gam. T khai nhận hai bịch ma túy đã bị thu giữ trên là của T vừa mua được của Trương Văn H tại phòng Karaoke với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T ra về thì bị kiểm tra phát hiện.

Quá trình điều tra Trương Văn H khai nhận toàn bộ nội dung như trên. Tiến hành khám xét nơi ở của Trương Văn H tại nhà không số thuộc Tổ 10, Hòa Bắc, Vĩnh Hòa, Nha Trang, Khánh Hòa. Phát hiện thu giữ trên thành bếp 01 hộp sắt có chứa 15 bịch nilon hàn kín, bên trong chứa 2,1957 gam tinh thể màu trắng; 01 gói thuốc Cotab để trong tủ quần áo bên trong chứa 4,1444 gam tinh thể màu trắng; thu giữa trong con heo đất 01 bịch nilon bên trong chứa 03 bịch nilon chứa 0,2591 gam tinh thể màu trắng; thu trong hộp sắt dưới gầm giường bên trong chứa 01 bịch nilon có khóa khằn miệng bên trong chứa 3,8068 gam tinh thể màu trắng.

H khai nhận trước đó đã bán ma túy đá cho T 02 lần tại khu vực nhà thờ Vĩnh Ngọc, xã Vĩnh Ngọc, Nha Trang. Lần thứ nhất: Trước đó 10 ngày, H đã bán nợ cho T 01 bịch ma túy đá với giá 1.200.000 đồng. Lần thứ 02: Sau đó 01 ngày, vào khoảng 22 giờ 00, H đã bán nợ cho T 01 bịch ma túy với giá 1.000.000 đồng. Đối tượng Trần Ngọc T thừa nhận đúng nội dung như trên.

Nguồn gốc số ma túy của H bị thu giữ là ma túy "đá" do H mua của Trần Việt C 03 lần tại Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng và để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời

Quá trình điều tra, Trần Việt C thừa nhận đã bán ma túy cho Trương Văn H 03 lần tại Thành phố Hồ Chí Minh. Lần đầu cách ngày 05/01/2016 khoảng 01 tháng, tại nơi ở của C, C đã bán cho H 01 hộp ma túy "đá" với giá 4.500.000 đồng. Lần thứ hai, sau đó khoảng 15 ngày, C đã bán cho H 01 hộp ma túy "đá" với giá 4.500.000 đồng. Lần thứ ba vào ngày 26/12/2015, C đã bán cho H 01 hộp ma túy "đá" với giá 9.000.000 đồng. H còn nợ C 4.500.000 đồng.

Tiến hành khám xét nơi ở của C tại nhà số 80/12/59 Dương Quảng Hàm, P.5, Q. Gò Vấp, Tp Hồ Chí Minh, thu giữ được 01 hộp giấy sau cửa phòng ngủ bên trong chứa 64 viên nén hình tròn màu đỏ có trọng lượng 6,0209 gam, 01 viên nén hình tròn màu xanh 01 mặt in hình WY có trọng lượng 0,1067 gam, 08 bịch nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng có trọng lượng 12,2795 gam, 04 bịch nilon hàn kín bên trong chứa chứa chất bột màu trắng chứa trọng lượng 1,1225 gam, 01 bịch nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu vàng đục có trọng lượng 1,6612 gam, 01 bịch nilon hàn kín bên trong chứa 05 viên nén hình tròn- 01 mặt in hình con ngựa có trọng lượng 1,5173 gam. Thu giữ 01 hộp nhựa trên gác lửng 01 bịch nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng có trọng lượng 0,4105 gam. Thu giữ trong tủ gỗ trên gác lửng 01 bịch nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng có trọng lượng 12,3405 gam.

Nguồn gốc số ma túy này, C khai đã mua của một thanh niên (không xác định được nhân thân, căn cước) tại khu vực Ngã sáu Dân Chủ, Q.3, Tp Hồ Chí Minh với số tiền 8.700.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 48/GĐTP/2016 ngày 05/01/2016, Bản kết luận giám định số 62/GĐTP/2016 ngày 14/01/2016, Công văn số 701 ngày 16/11/2016 và Công văn số 384/PC45 ngày 04/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

Tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu A1(0,0522gam), B1(2,1957 gam), C1(4,1444gam), D1(0,2591 gam), E1(3,8068 gam) gửi giám định đều là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Khối lượng chất ma túy Methamphetamine trong mẫu A1 là 0,0293 gam.

Khối lượng chất ma túy Methamphetamine trong mẫu B1 là 1,2458 gam.

Khối lượng chất ma túy Methamphetamine trong mẫu C1 là 2,3246 gam.

Khối lượng chất ma túy Methamphetamine trong mẫu D1 là 0,1434 gam.

Khối lượng chất ma túy Methamphetamine trong mẫu E1 là 2,0854 gam.

Các mẫu ký hiệu F1, G1, H1, K1, M1, N1 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine

Mẫu F1 có khối lượng 6,0209 gam

Mẫu G1 khối lượng 0,1067 gam

Mẫu H1 có khối lượng 12,2795 gam

Mẫu K1 có khối lượng 1,6612 gam

Mẫu M1 có khối lượng 0,4105 gam

Mẫu N1 có khối lượng 12,340 gam

Mẫu ký hiệu I1 gửi giám định không có chất ma túy

Mẫu ký hiệu L1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 1,5173 gam

Bản Cáo trạng số 17/KSĐT-XXSTHS ngày 03/01/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Trương Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Trần Việt C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm b, m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trương Văn H và Trần Việt C. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trương Văn H, xử phạt bị cáo Trương Văn H từ 07 đến 08 năm tù. Căn cứ Điểm b, m Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Việt C, xử phạt bị cáo Trần Việt C từ 08 đến 09 năm tù. Phạt bổ sung đối với Trương Văn H từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước. Phạt bổ sung đối với Trần Việt C từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn H trình bày: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 là đúng. Bị cáo rất hối hận, các con của bị cáo còn nhỏ, mong Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Việt C trình bày: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, m khoản 2 Điều 194 là đúng. Bị cáo rất hối hận, mong Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Văn H và Trần Việt C đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trương Văn H đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ của Luật hình sự, hành vi của bị cáo Trần Việt C đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm b, m Khoản 2 Điều 194 Bộ của Luật hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang truy tố các bị cáo về hành vi và tội danh nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn của xã hội. Đối với các bị cáo cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, tương xứng với tích chất mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo. Xét, quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự; nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự. Giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền 5.000.000đ đối với bị cáo Trương Văn H sung công quỹ nhà nước. Phạt tiền 10.000.000đ đối với bị cáo Trần Việt C sung công quỹ nhà nước.

[5].Về trách dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra để quyết thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[4]. Về xử lý vật chứng vụ án:

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Vỏ", mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Quốc Phong, Lê Xuân Kiên, Võ Thiên Bảo Hoàng, Nguyễn Thị Hạnh Cung, Nguyễn Văn Huy, Ngô Văn Qúy, Lương Thị Ngọc Xuân, Trần Ngọc Tuấn và dấu vân ngón trỏ phải của Trương Văn H.

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Vỏ", mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Quốc Phong, Phạm Thanh Phương, Võ Công Huynh, Phạm Thị Trang, Đinh Võ Duy Thành và Trần Việt C.

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "hộp giấy", mặt sau có chữ ký niêm phong của Trần Việt C.

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu A1: 0,015g"

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu B1: 1,0077g"

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu C1: 1,6150g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu D1: 0,1256g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu E1: 1,7182g".

Tất cả các phong bì ký hiệu A1, B1, C1, D1, E1 đều có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Tỉnh Khánh Hòa.

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu F1: 5,4779g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu G1: 0,0307g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu H1: 5,3483g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu I1: 0,7093g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu K1: 1,2968g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu L1: 0,9183g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu M1: 0,2467g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu N1: 5,7880g".

Tất cả các phong bì ký hiệu F1, G1, H1, I1, K1, L1, M1, N1 đều có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Tỉnh Khánh Hòa.

- 01 cân tiểu ly hiệu Mingheng; 01 bình nhựa màu trắng, trên nắp có gắn một ống hút nhựa và một ống thủy tinh (dụng cụ để sử dụng ma túy "đá"); 01 bình thủy tinh có gắn với một ống thủy tinh nhỏ; 05 ống thủy tinh, một đầu có hình bầu tròn; 01 banh gắp y tế; 02 hộp quẹt ga; nhiều bịch nylon nhựa một đầu hàn kín, một đầu rỗng.

Tất cả các vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, sử dụng số thuê bao 0906799779; 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen, sử dụng số thuê bao 01273555553; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen sử dụng số thuê bao 01219397942 là phương tiện bị cáo Trương Văn H và Trần Việt C dùng để liên lạc, mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 máy tính bảng hiệu Samsung. 01 điện thoại di động hiệu OneTouch không sử dụng sim. 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen không sử dụng sim. 01 hộ chiếu mang tên Trần Việt C là tài sản của bị cáo Trần Việt C nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, sử dụng số thuê bao 0935082707 là tài sản của bà Nguyễn Thị Hồng V nên trả lại

- 01 xe máy hiệu AIRBLADE màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 59S1-795.06 (loại xe hai bánh, dung tích 124, số máy F46E-0036298, số khung 603DY-036242) (đã qua sử dụng); 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 59S1 -795.06 mang tên Trần Việt C là tài sản của bị cáo Trần Việt C nên tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Số tiền 1.000.000 đồng là tài sản do mua bán trái phép chất ma túy mà có nên tịch thu sung công quỹ nhà nước; số tiền 2.000.000đ là tài sản của Trương Văn H nên tạm giữ để bảo đảm thi hành án; số tiền 5.000.000đ là tài sản của Trần Việt C nên tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/9/2016; biên bản giao nhận vật chứng bổ sung ngày 25/9/2016; biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2018 và giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 05/9/2016).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố các bị cáo Trương Văn H và Trần Việt C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điểm b Khoản 2, khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trương Văn H.

Xử phạt bị cáo Trương Văn H 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/12/2015.

Căn cứ Điểm b, m Khoản 2, khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Việt C.

Xử phạt bị cáo Trần Việt C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/01/2016.

2/ Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền 5.000.000đ đối với bị cáo Trương Văn H sung công quỹ nhà nước. Phạt tiền 10.000.000đ đối với bị cáo Trần Việt C sung công quỹ nhà nước.

3/ Về trách dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra để giải quyết bằng vụ án khác theo thủ tụng tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

4/ Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Vỏ", mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Quốc Phong, Lê Xuân Kiên, Võ Thiên Bảo Hoàng, Nguyễn Thị Hạnh Cung, Nguyễn Văn Huy, Ngô Văn Qúy, Lương Thị Ngọc Xuân, Trần Ngọc Tuấn và dấu vân ngón trỏ phải của Trương Văn H.

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Vỏ", mặt sau có chữ ký niêm phong của Nguyễn Quốc Phong, Phạm Thanh Phương, Võ Công Huynh, Phạm Thị Trang, Đinh Võ Duy Thành và Trần Việt C.

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "hộp giấy", mặt sau có chữ ký niêm phong của Trần Việt C.

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu A1: 0,015g"

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu B1: 1,0077g"

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu C1: 1,6150g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu D1: 0,1256g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu E1: 1,7182g".

Tất cả các phong bì ký hiệu A1, B1, C1, D1, E1 đều có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Tỉnh Khánh Hòa.

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu F1: 5,4779g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu G1: 0,0307g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu H1: 5,3483g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu I1: 0,7093g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu K1: 1,2968g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu L1: 0,9183g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu M1: 0,2467g".

- 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, ký hiệu N1: 5,7880g".

Tất cả các phong bì ký hiệu F1, G1, H1, I1, K1, L1, M1, N1 đều có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an Tỉnh Khánh Hòa.

- 01 cân tiểu ly hiệu Mingheng; 01 bình nhựa màu trắng, trên nắp có gắn một ống hút nhựa và một ống thủy tinh (dụng cụ để sử dụng ma túy "đá"); 01 bình thủy tinh có gắn với một ống thủy tinh nhỏ; 05 ống thủy tinh, một đầu có hình bầu tròn; 01 banh gắp y tế; 02 hộp quẹt ga; nhiều bịch nylon nhựa một đầu hàn kín, một đầu rỗng.

4.2. Tịch thu, sung vào công quỹ nhà nước:

01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, sử dụng số thuê bao 0906799779; 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen, sử dụng số thuê bao 01273555553; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen sử dụng số thuê bao 01219397942 và số tiền 1.000.000 đồng.

4.3. Trả lại cho bị cáo Trần Việt C: 01 máy tính bảng hiệu Samsung. 01 điện thoại di động hiệu OneTouch không sử dụng sim. 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen không sử dụng sim. 01 hộ chiếu mang tên Trần Việt C 01 máy tính bảng hiệu Samsung.

4.4. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng V 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, sử dụng số thuê bao 0935082707.

4.5. Tạm giữ để bảo đảm thi hành án:

- 01 xe máy hiệu AIRBLADE màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 59S1-795.06 (loại xe hai bánh, dung tích 124, số máy F46E-0036298, số khung 603DY-036242) (đã qua sử dụng); 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 59S1 -795.06 mang tên Trần Việt C; số tiền 5.000.000 đồng (là tài sản của bị cáo Trần Việt C)

- Số tiền 2.000.000 đồng (là tài sản của Trương Văn H).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày5/9/2016; biên bản giao nhận vật chứng bổ sung ngày 25/9/2016; biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2018 và giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 05/9/2016).

5/ Về án phí: Các bị cáo Trương Văn H và Trần Việt C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh Khánh Hòa ;
-Chi cục THADS Tp Nha Trang ;
- Sở Tư pháp Tỉnh Khánh Hòa ;
- CATp.Nha Trang**;**
- VKSND Tp.Nha Trang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Liên